

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 674/GPMT-UBND

Vĩnh Long, ngày 16 tháng 4 năm 2025

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 3064/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Đầu tư xây dựng sản xuất thương mại, gia công, may các loại áo sơ mi, áo pholo, áo jacket, đồ lót, trang phục trong nhà, ba lô túi xách, lều, nón, vớ, thú bông, giày dép vải,... những vật dụng làm bằng giấy, dịch vụ ăn uống, xây dựng, cho thuê kho bãi, nhà xưởng;

Căn cứ Quyết định số 1944/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra cấp giấy phép môi trường của cơ sở “Đầu tư xây dựng sản xuất thương mại, gia công, may các loại áo sơ mi, áo pholo, áo jacket, đồ lót, trang phục trong nhà, ba lô túi xách, lều, nón, vớ, thú bông, giày dép vải,... những vật dụng làm bằng giấy, dịch vụ ăn uống, xây dựng, cho thuê kho bãi, nhà xưởng”;

Xét Văn bản đề nghị cấp Giấy phép môi trường của Công ty TNHH Young Vĩnh Long số 02/0225/YVL ngày 25 tháng 02 năm 2025 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 18/TTr-SNN&MT ngày 20 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho Công ty TNHH Young Vĩnh Long, địa chỉ tại: Tổ 12, ấp An Hiệp, xã Long An, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở Đầu tư xây dựng sản xuất thương mại, gia công, may các loại áo sơ mi, áo pholox, áo jacket, đồ lót, trang phục trong nhà, ba lô túi xách, lều, nón, vớ, thú bông, giày dép vải,... những vật dụng làm bằng giấy, dịch vụ ăn uống, xây dựng, cho thuê kho bãi, nhà xưởng, địa điểm cơ sở: Tổ 12, ấp An Hiệp, xã Long An, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của cơ sở

1.1. Tên cơ sở: Công ty TNHH Young Vĩnh Long.

1.2. Địa điểm hoạt động: Tổ 12, ấp An Hiệp, xã Long An, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp: 1501090172, do Phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Long cấp lần đầu ngày 30/07/2018, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 14/11/2019 (*được chuyển đổi từ Công ty TNHH hai thành viên trở lên: Công ty TNHH Young Vĩnh Long*).

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, mã số dự án: 3170057455 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Long cấp chứng nhận lần đầu ngày 23/10/2018, chứng nhận thay đổi lần thứ 5 ngày 27/03/2020.

1.4. Mã số thuế: 1501090172.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Sản xuất các mặt hàng may mặc.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của cơ sở:

- Phạm vi: tổng diện tích thực hiện cơ sở là 13.934,6 m².

- Nhóm cơ sở: Cơ sở có tổng vốn đầu tư là 61.500.000.000 đồng (*Sáu mươi một tỷ năm trăm triệu đồng*); có quy mô tương đương với dự án Nhóm B theo quy định tại Mục III Phần B Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công (tổng mức đầu tư từ 60 tỷ đồng đến dưới 1.000 tỷ đồng) và không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

- Cơ sở thuộc dự án đầu tư nhóm II theo quy định tại số thứ tự 2 Mục I Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

- Công suất hoạt động của cơ sở: 10.000.000 sản phẩm/năm, sản phẩm là quần áo lót, quần giữ ấm, áo giữ ấm (áo lót trong), quần áo trẻ em, ống tay áo.

- Quy trình công nghệ sản xuất của cơ sở:

+ Quy trình sản xuất áo lót:

Nguyên liệu → Pha keo → Đổ keo lên trục → Sponge (mút) đi qua keo → Vải qua con lăn ép → Ép sponge và vải → Trục quần thành phẩm (vải ép mút) → Cắt → Dập khuôn → Cúp ngực thành phẩm/Vải → Dập khuôn để đưa cúp ngực vào áo lót → May → Hoàn tất: ráp dây áo, gắn nhãn, trang trí → Ủ → Kiểm tra sản phẩm → Nhập kho thành phẩm.

+ Quy trình sản xuất quần lót:

Vải nguyên liệu → Cắt → May → Hoàn tất: gắn nhãn, nơ trang trí → Kiểm tra sản phẩm → Nhập kho thành phẩm.

+ Quy trình công nghệ sản xuất quần giữ ấm, áo giữ ấm (áo lót trong), quần áo trẻ em:

Vải nguyên liệu → Cắt → May → Hoàn tất: ráp dây kéo, đóng nút, gắn nhãn → Kiểm tra sản phẩm → Nhập kho thành phẩm.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Được phép xả nước thải ra sông Phong Hòa và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức được cấp Giấy phép môi trường

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty TNHH Young Vĩnh Long có trách nhiệm:

2.1. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.2. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.3. Báo cáo kịp thời về UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.4. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến UBND tỉnh.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (từ ngày 16 tháng 4 năm 2025 đến ngày 16 tháng 4 năm 2035).

Điều 4. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật /.

Nơi nhận:

- Chủ cơ sở;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- UBND huyện Long Hồ;
- Công TTĐT của UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 90.KT-NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

\